

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **3284**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 13 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán
Hạng mục: Khắc phục và mở rộng hệ thống kênh tưới Văn Phong - Thuận Ninh
Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống tưới tiêu
Dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai
tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 và Quyết định số 3243/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống tưới tiêu thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định.

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 217/TTr-BQL ngày 13/9/2019 và thông báo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 1890/SNN-QLXDCT ngày 13/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục: Khắc phục và mở rộng hệ thống kênh tưới Văn Phong - Thuận Ninh.

2. Thuộc dự án: Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống tưới tiêu, dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định.

3. Loại và cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp IV.

4. Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

6. Nhà thầu lập Thiết kế BVTC và Dự toán: Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung.

7. Chủ nhiệm công trình: Thạc sỹ Đỗ Cảnh Hào.

8. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

Xây dựng 04 tuyến kênh thuộc xã Cát Hiệp, lấy nước từ kênh N1 nối dài hệ thống kênh tưới Thuận Ninh, tổng chiều dài 8.332,84m, trong đó:

- Kênh N1-6: Diện tích tưới 65ha, chiều dài 2.139,18m, lưu lượng thiết kế $Q_{TK}=(0,096\div 0,051)m^3/s$, độ dốc đáy kênh $i = 0,001$, mặt cắt kênh hình chữ nhật, chiều rộng đáy kênh $B=(0,45\div 0,35)m$, chiều cao kênh $H=(0,60\div 0,50)m$, kết cấu kênh bằng bê tông M200 đúc tại chỗ dày 12cm, một nhịp kênh dài 6m bố trí 2 thanh giằng BTCT M200, công trình trên kênh 43 cái.

- Kênh N1-7: Diện tích tưới 120ha, chiều dài 3.765,67m, lưu lượng thiết kế $Q_{TK}=(0,176\div 0,081)m^3/s$, độ dốc đáy kênh $i = 0,001$, mặt cắt kênh hình chữ nhật, chiều rộng đáy kênh $B=(0,60\div 0,40)m$, chiều cao kênh $H=(0,70\div 0,60)m$. Kết cấu kênh bằng bê tông M200 đúc tại chỗ dày 12cm, một nhịp kênh dài 6m bố trí 2 thanh giằng BTCT M200, công trình trên kênh 18 cái.

- Kênh N1-7-1: Diện tích tưới 30ha, chiều dài 1.341,97m, lưu lượng thiết kế $Q_{TK}=0,044m^3/s$, độ dốc đáy kênh $i = 0,0015$, mặt cắt kênh hình chữ nhật, chiều rộng đáy kênh $B=0,35m$, chiều cao kênh $H=0,40m$, kết cấu kênh bằng bê tông M200 đúc tại chỗ dày 10cm, một nhịp kênh dài 6m bố trí 2 thanh giằng BTCT M200, công trình trên kênh 13 cái.

- Kênh N1-8: Diện tích tưới 20ha, chiều dài 1.086,02m, lưu lượng thiết kế $Q_{TK}=0,029m^3/s$, độ dốc đáy kênh $i = 0,001$, mặt cắt kênh hình chữ nhật, chiều rộng đáy kênh $B= 0,30m$, chiều cao kênh $H=0,40m$, kết cấu kênh bằng bê tông M200 đúc tại chỗ dày 10cm, một nhịp kênh dài 6m bố trí 2 thanh giằng BTCT M200, công trình trên kênh 20 cái.

9. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 9.867.838.000 đồng.

(Bằng chữ: Chín tỷ, tám trăm sáu mươi bảy triệu, tám trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	7.867.670.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	120.962.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	829.011.000 đồng;
- Chi phí khác	:	580.298.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	469.897.000 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay của Ngân hàng Thế giới (WB) và vốn đối ứng ngân sách Nhà nước.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2017-2021.

12. Phương thức thực hiện: Theo quy định của Ngân hàng Thế giới, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định của Ngân hàng Thế giới (WB).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *Ule*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10 (14b). *ph*



Trần Châu